TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **17/2023**/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 17 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 05/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Lê Tiến K, sinh năm 1991;

Địa chỉ: số 32 Nguyễn Trãi, khu phố 2, phường 3, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp Long Mỹ, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải ngày 09/02/2023, nội dung hòa giải để anh Lê Tiến K và chị Nguyễn Thị Bích T đoàn tụ, nhưng hòa giải đoàn tụ không thành. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/02/2023, chị T và anh K đã thỏa thuận:

- Về hôn nhân: anh Lê Tiến K và chị Nguyễn Thị Bích T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: anh Lê Tiến K và chị Nguyễn Thị Bích T thống nhất, giao cháu Lê Thiện Kh sinh ngày 04/12/2020cho chị Nguyễn Thị Bích T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Lê Tiến K không cấp dưỡng nuôi con

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/02/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: anh K và chị T mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Lê Tiến K và chị Nguyễn Thị Bích T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: anh Lê Tiến K và chị Nguyễn Thị Bích T thống nhất, giao cháu Lê Thiện Kh sinh ngày 04/12/2020 cho chị Nguyễn Thị Bích T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Lê Tiến K không cấp dưỡng nuôi con

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Lê Tiến K và chị Nguyễn Thị Bích T mỗi người phải chịu là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí là 300.000 đồng mà anh, chị đã nộp theo biên lai thu số 0023242 và 0023241 ngày 04/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M nên anh, chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. M, TG;
- Ủy ban nhân dân P3, TX. G, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Cao Thị Trúc Linh